TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2025/HSST.
Ngày: 27 - 6 - 2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lường Thị Hương;
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Xuân Tư;
Ông Hà Ngọc Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lò Thị Hiền - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Bà Trương Thị Khánh Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 90/2025/HSST, ngày 06 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2025/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo:

Lò Văn T; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1999 tại huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản M, xã CN, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nam; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lò Văn Thích, sinh năm 1980 và bà Lò Thị Sơn, sinh năm: 1979; bị cáo có vợ: Đinh Thị Xa, sinh năm: 2000 và 01 con, sinh năm 2021; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị bắt từ ngày 27/3/2025 đến nay. Có mặt.

Bị hại: Chị Quàng Thị Đ; địa chỉ: Bản T, xã BP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Đào Trung A; địa chỉ: Tổ S, phường CS, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do quen biết với gia đình anh Lò Văn T, chị Quàng Thị Đ, nên ngày 20/3/2025 đến ngày 24/3/2025, Lò Văn T lên nhà anh Lò Văn T để giúp gia đình làm nương. Khoảng 13 giờ ngày 24/3/2025, Lò Văn T có hỏi mượn xe máy của chị Quàng Thị Đ (*vợ của anh Tỉnh*), để đi mua kem. Chị Quàng Thị Đ đồng ý và đưa cho Lò Văn T chìa khóa xe máy nhãn hiệu Honda Wave A, màu trắng, biển kiểm soát 26AE-072.99 của mình để Lò Văn T đi mua kem. Lúc này Lò Văn T có rủ cháu Lò Văn H, (con trai của anh Lò Văn T, chị Quàng Thị Đ) đi cùng. Khi

Lò Văn T điều khiển xe máy chở cháu Lò Văn H đi đến quán tạp hóa DV tại bản NT, xã BP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thì có Cà Thị Q (là bạn của Lò Văn T), gọi điện qua ứng dụng Messenger rủ Lò Văn T xuống thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La để đi ăn lẩu, uống rượu. Lò Văn T đồng ý và bảo Lò Văn H đợi ở quán tạp hóa, còn Lò Văn T một mình điều khiển xe máy của chị Quàng Thị Đ xuống nhà trọ của Cà Thị Q ở Tổ 1, Phường Quyết Tâm, Thành phố Sơn La để ăn lẩu, uống rượu và nghỉ ngơi. Đến khoảng 13 giờ ngày 25/3/2025 do không còn tiền tiêu xài cá nhân nên Lò Văn T đã nảy sinh ý định đi bán chiếc xe máy của Quàng Thị Đ cho mượn để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Sau đó Lò Văn T điều khiển xe máy biển kiểm soát 26AE-072.99 một mình đến quán cầm đồ TA; địa chỉ: Tổ S, phường CS, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La (do anh Đào Trung A làm chủ) để hỏi bán xe máy. Do trong cốp xe máy có sẵn Giấy đăng ký xe máy mang tên chị Quàng Thị Đ nên chủ quán hiệu cầm đồ TA đã tin tưởng và mua lại chiếc xe trên với giá với giá 10.000.000 đồng. Sau khi bán được xe, Lò Văn T đã tiêu xài cá nhân hết 9.000.000 đồng. Còn lại 1.000.000 đồng, ngày 27/3/2025 Lò Văn T đã tự giác giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La

Ngày 26/3/2025 do không thấy Lò Văn T đem trả xe nên chị Quàng Thị Đ đến Công an xã BP, huyện Thuận Châu trình báo, cùng ngày Lò Văn T đã bị Công an xã BP, huyện Thuận Châu triệu tập lên để làm rõ nội dung sự việc. Đến 27/3/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã ra quyết định bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La Lò Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành thu giữ các đồ vật tài sản:

1. Một xe mô tô hiệu Honda Wave A, màu trắng, biển kiểm soát 26AE-072.99, số khung: RLHJA3938RY241657, số máy: JA70E0650768, xe đã qua sử dụng.

2. Một giấy Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, số: 26008710, biển số đăng ký: 26AE-072.99, do Công an huyện Thuận Châu cấp ngày 21/12/2024, tên chủ xe: Quảng Thị Đỉa.

3. Một chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO A83T, điện thoại đã qua sử dụng.

Kết luận định giá tài sản số: 14/KL-HĐĐG ngày 31/3/2025 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thuận Châu kết luận: :"01 xe mô tô biển kiểm soát 26AE-072.99, nhãn hiệu: Honda Wave A, màu sơn: trắng, số khung: RLHJA3938RY241657, số máy: JA70E0650768, đã qua sử dụng, cũ; mua mới từ tháng 12/2024 với giá 22.000.000 đồng. Tại thời điểm định giá là 14.000.000 đồng.

Kết luận giám định số 449/KL-KTHS ngày 07/4/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Số tiền VNĐ gửi giám định là tiền thật.

Về bồi thường dân sự:

Bị hại là chị Quàng Thị Đ đề nghị xin lại chiếc xe máy do Lò Văn T chiếm đoạt. Không có yêu cầu Lò Văn T bồi thường thiệt hại gì.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đào Trung A không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì.

Bản Cáo trạng số: 57/CT-VKS, ngày 05/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Lò Văn T về tội: Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La trong phần tranh tụng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn T về điều, khoản và tội danh trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội: Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175 ; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Văn T mức án từ 14 (mười bốn) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Lò Văn T.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị hại Quàng Thị Đ: Một xe mô tô hiệu Honda Wave A, màu trắng, biển kiểm soát 26AE-072.99, xe đã qua sử dụng và một giấy Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, số: 26008710, biển số đăng ký: 26AE-072.99, do Công an huyện Thuận Châu cấp ngày 21/12/2024, tên chủ xe: Quàng Thị Đ.

Trả lại cho người liên quan anh Đào Trung A: Số tiền 1.000.000 đồng.

Trả lại cho bị cáo Lò Văn T: Một chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO A83T, điện thoại đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Chấp nhận việc bị hại là chị Quàng Thị Đ; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đào Trung A không có yêu cầu bị cáo Lò Văn T bồi thường gì.

Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Ý kiến của bị cáo Lò Văn T: Nhất trí như bản luận tội của Viện kiểm sát, xin giảm nhẹ hình phạt, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Ý kiến của bị hại chị Quàng Thị Đ: Nhất trí như bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị xin lại chiếc xe máy bị chiếm đoạt, ngoài ra không đề nghị gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Tại phiên toà Lò Văn T thừa nhận: Do lợi dụng mối quan hệ quen biết với gia đình chị Quàng Thị Đ, địa chỉ: Bản T, xã BP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La nên ngày 24/3/2025 Lò Văn T đã mượn của chị Quàng Thị Đ một chiếc xe BKS 26AE-072.99 có giá trị còn lại là 14.000.000 đồng (*mười bốn triệu đồng*). Đến ngày 25/3/2025 Lò Văn T đem chiếc xe đi bán chiếc xe BKS 26AE-072.99 với giá 10.000.000 đồng để tiêu xài cá nhân, dẫn đến không thể hoàn trả lại chiếc xe cho chị Quàng Thị Đỉa.

Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn T vẫn giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời khai nhận tội của bị cáo Lò Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Trên cơ sở đó có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lò Văn T phạm tội: Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự. Có mức phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức được việc mượn tài sản rồi tự ý mang tài sản đi bán để chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo gây mất trật tự an toàn xã hội và dư luận xấu ở địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng với lỗi cố ý. Do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm về toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lò Văn T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại các điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, không có thu nhập. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[4]. Về vật chứng vụ án:

Đối với Một xe mô tô hiệu Honda Wave A, màu trắng, biển kiểm soát 26AE-072.99, xe đã qua sử dụng và một giấy Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe

máy, số: 26008710, biển số đăng ký: 26AE-072.99, do Công an huyện Thuận Châu cấp ngày 21/12/2024, tên chủ xe: Quàng Thị Đ. Xét thấy đây là những tài sản của chị Quàng Thị Đ cần được tuyên trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp chị Quàng Thị Đ.

Đối với: Một chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO A83T, điện thoại đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo, xét không lên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tuyên trả lại cho bị cáo Lò Văn T.

Đối với số tiền 1.000.000 đồng là tiền bị cáo Lò Văn T bán xe máy cho hiệu cầm đồ TA với giá 10.000.000 đồng mà bị cáo chưa tiêu sài hết. HĐXX xét thấy cần tuyên trả lại cho anh Đào Trung A.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5]. Về bồi thường dân sự:

Tại phiên toà bị hại chị Quàng Thị Đ không yêu cầu bị cào Lò Văn T bồi thường thiệt hại gì. Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt ngày 26/6/2025 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đào Trung A không yêu cầu bị cáo Lò Văn T bồi thường gì. Xét việc không yêu cầu bị cáo Lò Văn T bồi thường thiệt gì của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là hoàn toàn tự nguyện, không ai ép buộc nên cần chấp nhận.

[6]. Đối với Cà Thị Q (là người đã gọi điện rả Lò Văn Thanh xuống thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La chơi). Quá trình điều tra xác định được Cà Thị Q không biết, và không liên quan đến việc Lò Văn T thực hiện hành vi phạm tội, nên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La không đề cập đến vấn đề xử lý đối với Cà Thị Q là có căn cứ chấp nhận.

[7]. Đối với chị Đỗ Thị H và anh Đào Trung A là chủ cửa hàng cầm đồ - là người đã mua chiếc xe máy mang BKS: 26AE-072.99 do Lò Văn T chiếm đoạt Quàng Thị Đ mà có vào ngày 25/3/2025. Quá trình điều tra xác định được khi mua chiếc xe máy trên thì chị Đỗ Thị H và anh Đào Trung A không biết đây là tài sản do Lò Văn T phạm tội mà có, nên việc Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh chị Đỗ Thị H và anh Đào Trung A là có căn cứ chấp nhận.

[8]. Về án phí: Bị cáo Lò Văn T là hộ cận nghèo, có đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm, nên cần chấp nhận, miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 175, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội: Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình

phạt tù tính từ ngày 27/3/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

3.1. Trả lại cho bị hại Quàng Thị Đ: Một xe mô tô hiệu Honda Wave A, màu trắng, biển kiểm soát 26AE-072.99, xe đã qua sử dụng và một giấy Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, số: 26008710, biển số đăng ký: 26AE-072.99, do Công an huyện Thuận Châu cấp ngày 21/12/2024, tên chủ xe: Quàng Thị Đ. Được mô tả chi tiết tại khoản 1, khoản 2 của Biên bản về việc giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 26/5/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

3.2. Trả lại cho người liên quan anh Đào Trung A: Số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng). Được mô tả chi tiết tại khoản 4 của Biên bản về việc giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 26/5/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

3.3. Trả lại cho bị cáo Lò Văn T: Một chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO A83T, điện thoại đã qua sử dụng. Được mô tả chi tiết tại khoản 3 của Biên bản về việc giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 26/5/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

4. Về Án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14; ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Miễn nộp toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn T.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Lò Văn T, bị hại chị Quàng Thị Đ được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27 tháng 6 năm 2025); người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đào Trung A có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án theo thủ tục hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND (02);
- Công an tỉnh;
- THA hình sự tỉnh;
- Chi cục THADS;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lường Thị Hương